

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 9 - 2023

V/v: "Tranh chấp ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Gia

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Pháp và bà Phan Thị Liên

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Nhật Trường, Thẩm tra viên TAND huyện Tây Hòa.

Ngày 14/9/2023 tại trụ sở TAND huyện Tây Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 121/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/6/2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 60/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/9/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: **Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên**.

2. Bị đơn: **Đào Kim H**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: **Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên**.

Cả hai đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn **Nguyễn Thị K** trình bày:

Về hôn nhân: Vợ chồng tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, đăng ký kết hôn tại **UBND xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên** năm 2014. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh **H** thường xuyên ăn nhậu, không quan tâm đến gia đình, con cái. Vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị **K** yêu cầu được ly hôn với anh **Đào Kim H**.

Về con chung: Có 01 con chung **Đào Tiên T**, sinh ngày 27/7/2015, hiện con chung đang do chị **K** trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, chị **K** có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Đào Kim H trình bày:

Tôi thừa nhận việc kết hôn như nguyên đơn trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã sống riêng khoảng 02 năm, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau. Nay vợ tôi xin ly hôn, tôi đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung Đào Tiên T, sinh ngày 27/7/2015. Ly hôn, tôi đồng ý giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, tôi không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Tôi không yêu cầu Tòa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét ý kiến trình bày của đương sự. HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp ly hôn; bị đơn cư trú tại huyện T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Tây Hòa theo quy định tại các Điều 28, 35, 39 BLTTDS.

[1.2] Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên HĐXX xử vụ án theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện T năm 2014, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, bị đơn thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm nay. Bị đơn có văn bản trình bày ý kiến, đồng ý ly hôn với nguyên đơn, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc xin ly hôn với bị đơn.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung tên là Đào Tiên T, sinh ngày 27/7/2015. Hiện cháu đang do nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn có văn bản trình bày ý kiến đồng ý giao con chung cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

[2.3] Về tài sản: Các đương sự không yêu giải quyết nên không xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227 BLTTDS.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **Nguyễn Thị Kiều .**

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn **Nguyễn Thị K** được ly hôn với bị đơn **Đào Kim H.**

2. Về con chung: Giao con chung **Đào Tiên T**, sinh ngày 27/7/2015 cho nguyên đơn **Nguyễn Thị K** trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn **Đào Kim H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Nguyên đơn **Nguyễn Thị K** phải chịu 300.000đ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai số 0006106 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa; đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
 - VKSND H. Tây Hòa
 - CC THADS H. Tây Hòa
 - UBND xã Hòa Thịnh, Tây Hòa
- (Số ĐKKH 30/2014)
- Các đương sự;
 - Lưu hồ sơ, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Cao Gia